

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN CẦU GIẤY  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2023/HSST  
Ngày: 29 / 08 / 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Nguyễn Văn Đông  
2/ Ông Lưu Văn Thiệm

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1/ NGUYỄN VĂN M** - Sinh năm: 1976. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: số P407 H1 tập thể Công ty xây dựng dân dụng, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Hiện sống lang thang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn Q (chết); con bà: Đỗ Thị L (chết); Vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và 01 con, con 20 tuổi; Tiền án, tiền sự: : Không. Danh chỉ bản số 352 ngày 15/06/2023 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt ngày: 08/06/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2/ NGUYỄN VĂN L** - Sinh năm: 1994. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn S, xã L, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 1/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn B; con bà: Nguyễn Thị L; Có vợ là Nguyễn Thị D và 01 con 2 tuổi; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án (01 tiền án đã xóa), 02 tiền sự (đã hết thời hiệu)

- Bản án số 102 ngày 04/11/2014 của TAND huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn L 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 (nay là Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi 2017). Ra trại ngày 06/8/2015 (Đã xóa án tích).

- Quyết định số 271 ngày 11/01/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Văn L trong thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 21/01/2014.

- Quyết định số 14 ngày 18/8/2016 của TAND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L trong thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 13/7/2018.

- Bản án số 85 ngày 22/9/2021 của TAND huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn L 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Ra trại ngày 02/01/2023.

Danh chỉ bản số 124 ngày 23/02/2022 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt ngày: 15/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 1794 Buồng 2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Bá H, sinh năm: 1997, Địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Q V, sinh năm: 1991; Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Khu 10 phường M, thành phố T, Phú Thọ (Có mặt)

### **NỘI D VỤ ÁN:**

Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn L là các đối tượng không có nghề nghiệp, lang thang và cùng sinh sống ở khu vực gầm cầu Nguyễn Khánh Toàn thuộc phường H, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 05h00' ngày 07/06/2023, M đi bộ trên vỉa hè đường Nguyễn Khánh Toàn để xin nước về sinh hoạt. Khi đi ngang qua nhà hàng Moo Beef Steak ở số 2F Nguyễn Khánh Toàn thuộc phường H, quận Cầu Giấy thì phát hiện cửa kính nhà hàng không khóa, bên trong có anh Nguyễn Bá H (là bảo vệ nhà hàng) đang ngủ trên ghế sofa và để chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax 128GB màu vàng, có ốp lưng silicon, lắp sim số 0969021XXX dưới chân. M nảy sinh ý định trộm cắp, nên đẩy cửa đi vào, đến chỗ anh H nằm ngủ cầm chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi quay về khu vực gầm cầu Nguyễn Khánh Toàn. Tại đây, M đưa chiếc điện thoại di động cho L để L mang đi bán lấy tiền mua đồ ăn. Biết chiếc điện thoại di động trên do M trộm cắp được, L đã cầm, tháo sim và bỏ vào túi đeo chéo rồi đi bộ về hướng đường Láng để tìm nơi bán. L đi đến quán cơm của anh Nguyễn Q V ở số 18 ngõ 1194 L, Đống Đa, Hà Nội để hỏi mua đồ ăn. Do quán cơm chưa mở cửa, chưa có đồ ăn nên L hỏi vay anh V số tiền 100.000 đồng và đặt lại chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax để làm tin. Anh V đã đưa tiền cho L và cầm chiếc điện thoại Iphone 14 Promax cất lên gác. Sau khi nhận tiền, L cầm về đưa cho M và bảo M đi mua đồ ăn. Khi cả hai đang ăn uống ở gầm cầu Nguyễn Khánh Toàn thì M và L bị lực lượng Công an phường Quan H đưa về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn L đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan Công an đã tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax 128GB màu vàng (có ốp lưng silicon) do anh Nguyễn Q V giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 244 ngày 08/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone

14 Promax màu vàng 128GB đã qua sử dụng từ tháng 11/2022 giá trị 22.887.000 đồng; 01 ốp lưng silicon và 01 sim số 0969021XXX không đủ cơ sở và căn cứ định giá.

Đối với anh Nguyễn Q V, quá trình điều tra xác định tại thời điểm nhận chiếc điện thoại di động phone 14 Promax 128GB màu vàng từ Nguyễn Văn L, anh V không biết là tang vật trộm cắp. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với anh V về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Về số tiền 100.000 đồng anh V đã đưa L, anh V không yêu cầu L hoàn trả.

Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động phone 14 Promax 128GB màu vàng (có ốp lưng silicon) do anh Nguyễn Bá H là chủ sở hữu hợp pháp, ngày 04/7/2023 Cơ quan điều tra đã trao trả cho người bị hại. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 183/CT-VKSCG ngày 15/08/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 đối với M và khoản 1 Điều 323 đối với L; các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả 2 bị cáo; riêng bị cáo L áp dụng thêm tình tiết tăng nặng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo M từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo L từ 12 đến 15 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về bồi thường dân sự không xem xét và buộc các bị cáo truy nộp số tiền 100.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Người bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Người liên quan không yêu cầu bị cáo L trả lại 100.000 đồng đã nhận. Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 5 giờ ngày 07/06/2023, tại nhà hàng Moo Beef Steak ở số 2F Nguyễn Khánh Toàn thuộc phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút đột nhập lấy đi 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu

Iphone 14 Promax 128GB màu vàng, giá trị 22.887.000 đồng của anh Nguyễn Bá H. Hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn L, khi được M đưa chiếc điện thoại vừa trộm cắp, dù biết đây không phải tài sản của M nhưng đã cầm và mang đi đặt lấy tiền. Hành vi của bị cáo đã phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng đã cố ý trộm cắp và mang tài sản phạm pháp đi bán. Về nhân thân, bị cáo L có 01 tiền sự còn thời hiệu, vừa ra trại lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã đầu thú để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định.

[5] Về bồi thường dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Bá H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự, nên Tòa án không xem xét. Người có quyền lợi liên quan trong vụ án là anh Nguyễn Q V không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường số tiền 100.000 đồng nên Tòa án không xem xét.

Đối với số tiền L nhận từ anh V đã sử dụng chung với M, nên cần buộc các bị cáo phải truy nộp sung công quỹ Nhà nước với kỷ phần mỗi bị cáo là 50.000 đồng.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội trộm cắp tài sản.**

**Áp dụng:** Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN VĂN M 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/06/2023.

Buộc bị cáo truy nộp số tiền 50.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

**2/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.**

**Áp dụng:** Khoản 1 điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN VĂN L 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/06/2023.

Buộc bị cáo truy nộp số tiền 50.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

**3/ Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nơi nhận bản án:**

- Các bị cáo và người tham gia tố tụng.
- VKSND quận Cầu Giấy + HN.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN.
- Chi cục THADS Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận Cầu Giấy.

**Nguyễn Thị Hồng Vân**